

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/KDTM-ST

Ngày: 26-9-2018

V/v tranh chấp “Hợp đồng
mua bán hàng hóa”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Hoa Kiều**

2. Ông **Nguyễn Phúc Viễn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Vĩnh Lộc**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Bà **Lý Nguyễn Huyền Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2017/TLST-KDTM ngày 07 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-KDTM ngày 20 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Công ty TNHH bao bì giấy Doanh T**

Trụ sở: Lô MN1 tổng kho S, đường số 7, khu công nghiệp S, thị xã D, tỉnh Bình Dương;

Đại diện theo pháp luật: Ông **Chau, Han - Y** - Tổng giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Khổng Tiến D** - Chức vụ: Kế toán, theo văn bản ủy quyền ngày 28-10-2017(*có mặt*)

Địa chỉ: 44 đường số 8, phường H, quận T, TP Hồ Chí Minh

Bị đơn: Công ty TNHH Daechang V

Trụ sở: Ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang

Đại diện theo pháp luật: Ông **Kim Chang S** - Tổng giám đốc; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn Công ty TNHH bao bì giấy Doanh T trình bày: Vào tháng 4 năm 2017 Công ty TNHH bao bì giấy Doanh T (gọi tắt là Công ty Doanh T) bán hàng hóa là thùng giấy và giấy lót cho Công ty TNHH Daechang V (gọi tắt là Công ty Daechang V). Việc mua bán căn cứ vào các đơn hàng, phiếu xuất kho, hóa đơn giá trị gia tăng mà hai bên đã gửi cho nhau. Công ty Doanh T đã thực hiện hoàn tất việc giao hàng theo các đơn đặt hàng của Công ty Daechang V. Việc giao nhận, nghiệm thu hàng hóa và xuất hóa đơn tài chính của tháng 4 năm 2017 cho các đơn hàng đã hoàn thành. Về phần thanh toán thì Công ty Daechang V phải thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết sổ (ngày 30 hàng tháng kết sổ).

Tổng tiền hàng của Công ty Doanh T bán cho Công ty daechang V trong tháng 4/2017 mà Công ty Daechang còn nợ là 119.321.241 đồng. Nhận thấy hành vi chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền của Công ty Daechang V đã gây thiệt hại cho Công ty Doanh T.

Nay Công ty Doanh T yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc Công ty Daechang V có nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc cho Công ty Doanh T với số tiền 119.321.241 đồng và tiền nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 13-8-2018 là 440 ngày với lãi suất phạt là 0,03%/ngày là 15.738.902 đồng. Yêu cầu trả vốn và lãi làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn Công ty TNHH Daechang V đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng không đến tòa án và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Khổng Tiến D yêu cầu Công ty Daechang V có nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc cho Công ty Doanh T với số tiền 119.321.241 đồng. Thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về yêu cầu trả tiền lãi, do trước đây vào ngày 02-01-2016 hai bên có ký kết hợp đồng nguyên tắc thỏa thuận tiền lãi do chậm thanh là 0,03%/ngày, tuy nhiên khi hợp đồng hết hiệu lực, Công ty Doanh T có làm hợp đồng nguyên tắc năm 2017 mới đưa cho Công ty Daechang V ký nhưng Công ty Daechang V không hoàn lại cho Công ty Doanh T, nhưng vẫn thực hiện việc mua bán hàng hóa bình thường. Do đó nay Công ty Doanh T yêu cầu Tòa án xem xét buộc Công ty Daechang V trả lãi chậm trả theo Điều 306 Luật Thương mại tính từ ngày 31-5-2017 đến ngày xét xử 26-9-2018. Yêu cầu trả vốn và lãi làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ và ý kiến của các đương sự.

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật thuộc tranh chấp “Hợp đồng mua bán hàng hóa”. Bị đơn Công ty TNHH Daechang V có trụ sở tại ấp H, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Bị đơn, Công ty TNHH Daechang V đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vào ngày 02 tháng 01 năm 2016 giữa Công ty Doanh T và Công ty Daechang V có ký hợp đồng nguyên tắc số: 018-2016/DT-DCV, theo đó hai bên thỏa thuận Công ty Doanh T (bên bán) sẽ cung cấp các loại thùng Carton cho Công ty Daechang V (bên mua), số lượng theo yêu cầu của từng đơn đặt hàng của bên mua. Giá cả hai bên thỏa thuận, hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31-12-2016. Sau đó Công ty Doanh T có làm hợp đồng nguyên tắc năm 2017 và đưa cho Công ty Daechang V ký nhưng Công ty Daechang V không hoàn lại cho nguyên đơn, nhưng vẫn tiếp tục mua bán hàng hóa như trước đây.

Theo đó trong tháng 3 và tháng 4 năm 2017 Công ty Doanh T đã giao hàng nhiều lần cho Công ty Daechang V với tổng số lượng 3.353 thùng giấy thành tiền 106.325.035 đồng và 1.130 giấy lót thành tiền 2.148.820 đồng. Đến ngày 26-4-2017 Công ty Doanh T có viết hóa đơn giá trị gia tăng cho Công ty Daechang V với tổng cộng số tiền hàng hóa là 108.473.855 đồng + tiền thuế giá trị gia tăng 10.847.386 đồng, tổng cộng là 119.321.241 đồng. Tuy nhiên sau khi nhận hàng cho đến nay bị đơn chưa thanh toán theo thỏa thuận, do đó nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền nợ trên và yêu cầu tính tiền lãi do chậm thanh toán. Xét nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ, bởi lẽ việc mua bán thùng giấy và giấy lót là có thật, căn cứ vào hóa đơn giá trị gia tăng ngày 26-4-2017 và thư xác nhận ngày 16-01-2018 của Công ty Daechang V đã xác nhận bị đơn còn nợ nguyên đơn số nợ 119.321.241 đồng.

Đối với yêu cầu tính lãi chậm thanh toán, thì: Theo Án lệ số 09/2016/AL về xác

định lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường được lựa chọn từ Quyết định giám đốc thẩm số 07/2013/KDTM-GĐT ngày 15-3-2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì: “ *Tòa án cần lấy mức lãi suất quá hạn trung bình của ít nhất ba ngân hàng tại địa phương (Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam...) để tính tiền lãi do chậm thanh toán cho đúng quy định của pháp luật.*”. Hội đồng xét xử xét thấy tính chất, các tình tiết, sự kiện pháp lý trong vụ án này tương tự như các tình tiết, sự kiện pháp lý trong án lệ. Vì vậy, theo quy định tại Điều 306 Luật Thương mại và theo Án lệ 09/2016/AL, có đủ cơ sở để tính lãi quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán.

Nguyên đơn đồng ý lấy mức lãi suất quá hạn của 03 Ngân hàng ngày 26-9-2018, gồm: Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam (lãi suất 10,5%/năm x 150% = 15,75%/năm), Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam (lãi suất 9,4%/năm x 150% = 14,1%/năm), Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (lãi suất 7%/năm x 150% = 10,5%). Lãi suất trung bình của ba Ngân hàng trên là 13,45%/năm (tính tròn 1,12%/tháng).

Lãi suất được tính từ ngày 31-5-2017 đến 26-9-2018, như sau:

119.321.241 đồng x 1,12%/tháng x 15 tháng 27 ngày = 21.248.697 đồng

Từ các phân tích trên, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Cần buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền gốc 119.321.241 đồng, tiền lãi 21.248.697 đồng. Tổng cộng 140.569.938 đồng.

[4] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là phù hợp với quá trình giải quyết vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí trên số nợ phải trả theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Hoàn lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí KDTM theo biên lai thu số 35986 ngày 07-11-2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24, 50, 55, 306, 317, 319 Luật Thương mại;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn bao bì giấy Doanh T.

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Daechang V phải trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn bao bì giấy Doanh T tổng số tiền 140.569.938 đồng. Trong đó tiền gốc 119.321.241 đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 26-9-2018 là 21.248.697 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm thực hiện việc trả nợ thì phải trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

* Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Công ty TNHH Daechang V phải chịu 7.028.497 đồng án phí dân sự sơ thẩm về kinh doanh thương mại. Hoàn lại cho Công ty TNHH bao bì giấy Doanh T 3.120.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 35986 ngày 07-11-2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

* Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết,. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo tình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phương